

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2019/HS-ST

Ngày: 03/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Huệ.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Tạ Khắc Nghĩa
- Ông Nguyễn Văn Phiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 03/5/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2019/TLST-HS ngày 20/03/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HS ngày 18/04/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Thị D, sinh năm 1975 (Tên gọi khác: Không). Nơi ở và ĐKNKTT: Bản P, xã K, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Phạm Quyết T, sinh năm 1951 và bà Trương Thị D, sinh năm 1950; có chồng là Đinh Văn L và có 02 con (con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2003). Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

2. Họ và tên: Phạm Thị T, sinh năm 1950 (Tên gọi khác: Không). Nơi ở và ĐKNKTT: Bản X, xã K, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 07/10; Nghề nghiệp: Hưu trí; con ông Phạm Văn Đ (Đã chết) và bà Phạm Thị M (Đã chết); có chồng là Nguyễn Ngọc T (Đã chết) và có 05 con (con lớn sinh năm 1973, con nhỏ sinh năm 1983). Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đinh Văn D, sinh năm 1971. (Vắng mặt)

Trú tại: Bản V, xã K, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- **Người chứng kiến:** Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1965.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị D và Phạm Thị T đã lợi dụng vào kết quả giải thưởng của “Xổ số kiến thiết miền Bắc” được mở thưởng hàng ngày để đứng ra lập “Bảng lô, đề” bán cho những người chơi “đánh lô, đề”. Việc quy ước cách thức chơi và đối chiếu trúng thưởng khi nhận chuyển các con số lô, đề được Phạm Thị D và Phạm Thị T thống nhất như sau: Phạm Thị T ngồi tại nhà ở bản X, xã K, huyện N để bán các số lô, số đề cho khách đến mua trực tiếp. Sau đó Phạm Thị T sẽ tổng hợp lại và ghi trong tờ giấy (gọi là “bảng lô, đề”) rồi chụp ảnh “bảng lô, đề” này để chuyển cho Phạm Thị D thông qua điện thoại di động có sử dụng mạng Internet, mạng xã hội Facebook. Mỗi “bảng lô, đề” Phạm Thị T chuyển cho Phạm Thị D thì T sẽ được hưởng % hoa hồng là 500 đồng đối với một điểm lô và 20% số tiền bán các số lô xiên, số đề. Ngoài ra Phạm Thị D còn bán các số lô, số đề để thanh toán trực tiếp thắng thua với những người này nhằm thu lợi bất chính. Việc thanh toán sẽ được thực hiện sau khi có kết quả mở thưởng của “Xổ số kiến thiết miền Bắc”, Phạm Thị D và Phạm Thị T sẽ đối chiếu việc thắng thua với nhau và với người chơi “đánh lô, đề”, sau đó thanh toán trực tiếp bằng tiền cho nhau (BL 113-114, 142-143). Hình thức đánh bạc “Đánh số lô, số đề” được Phạm Thị D và Phạm Thị T quy định như sau:

Đối với số đề gồm “loại 02 số”, “loại 03 số” người chơi chọn mua một hoặc nhiều con số bất kỳ (từ con số 00 đến con số 99 đối với “loại 02 số” và từ con số 000 đến con số 999 đối với “loại 03 số”), giá trị mỗi con số mua bao nhiêu là tùy thuộc vào người chơi. Sau đó, lấy hai số cuối đối với “loại 02 số”, ba số cuối đối với “loại 03 số” để so sánh với của “Giải đặc biệt” xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để đối chiếu; nếu con số của người chơi trùng với hai số, ba số của giải đặc biệt thì người chơi sẽ “trúng đề” và trong trường hợp này người chơi sẽ được thanh toán với số tiền trúng thưởng có giá trị gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua con số đối với “loại 02 số”; gấp 400 lần đối với “loại 03 số”.

Đối với “số lô thường”: Cũng tương tự như số đề người chơi chọn mua một hoặc nhiều con số bất kỳ từ số 00 đến số 99. Giá trị của một điểm lô là 23.000 đồng, nếu con số lô của người chơi trùng khớp với một giải thì được nhận thưởng 80.000 đồng, nếu trùng khớp với bao nhiêu giải thì được trúng thưởng gấp bấy nhiêu lần.

Đối với “số lô xiên” người chơi phải lựa chọn mua hai cặp số bất kỳ đối với loại “lô xiên 2”, ba cặp số bất kỳ đối với loại “lô xiên 3”, bốn cặp số bất kỳ đối với loại “lô xiên 4” trong các cặp số từ số 00 đến 99. Giá trị mỗi cặp số mua bao nhiêu, là tùy người chơi, việc đối chiếu, thanh toán trúng thưởng là đối chiếu với hai số cuối bất kỳ của các giải trong tất cả các giải thưởng của xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày hôm đó. Nếu hai cặp số của người chơi trùng với hai số cuối bất

kỳ của một trong các giải thưởng của xổ số kiến thiết miền Bắc thì người chơi trúng “lô xiên 2”, nếu ba cặp số của người chơi trùng với ba số cuối bất kỳ của một trong các giải thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc thì người chơi trúng “lô xiên 3”. nếu bốn cặp số của người chơi trùng với bốn số cuối bất kỳ của một trong các giải thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc thì người chơi trúng “lô xiên 4”. Trong trường hợp người chơi trúng “lô xiên 2” thì trúng thưởng số tiền gấp 10 lần số tiền người chơi đã bỏ ra mua các cặp số, nếu trúng “lô xiên 3” thì trúng thưởng số tiền gấp 40 lần số tiền người chơi đã bỏ ra mua các cặp số, nếu trúng “lô xiên 4” thì trúng thưởng số tiền gấp 100 lần số tiền người chơi đã bỏ ra mua các cặp số. Ngược lại, nếu không có người chơi nào trúng thưởng thì người bán các cặp số lô, số đề sẽ được hưởng toàn bộ số tiền của người chơi đã bỏ ra mua các cặp số lô, số đề đó (BL 97-98, 154-155).

Từ nguyên tắc, hình thức thống nhất chơi đánh “Số lô, số đề” như trên. Hồi 17 giờ 21 phút ngày 26/12/2018, Phạm Thị T đã gửi 01 tin nhắn hình ảnh qua mạng xã hội Facebook Messenger từ tài khoản có tên “Phạm Thơm” trên điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 gắn sim số 0387.541.927 đến tài khoản có tên “Phạm Dịu” trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng trắng gắn sim số 0342.569.139 của Phạm Thị D để chuyển “bảng lô, đề” gồm 12 số lô, 167 số đề “loại 2 số”, 06 số đề “loại 3 số” và 01 bộ số “lô xiên 2” với tổng số tiền là 6.945.000 đồng, Phạm Thị D đã nhận “bảng lô, đề” này. Phạm Thị T chưa thanh toán cho D (BL 109-111, 150-152).

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 26/12/2018, Tổ công tác Công an huyện N phối hợp cùng Công an xã K tuần tra kiểm soát tình hình an ninh trên địa bàn xã K đã phát hiện Phạm Thị D đang có hành vi bán số lô, số đề trái quy định của Nhà nước cho Đinh Văn D ở Bản V, xã K, huyện N tại bàn trong phòng khách nhà D với tổng số tiền là 420.000 đồng. Thu giữ trên tay D 02 tờ cấp lô đề, thu trên tay Phạm Thị D số tiền 420.000 đồng và 01 chiếc bút bi mực đen. Ngoài ra Tổ công tác còn thu tại bàn trong phòng khách nhà D 01 tờ giấy KT(25 x 17)cm, 2 mặt giấy có ghi nhiều chữ số có chữ ký của Phạm Thị D và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng trắng gắn sim số 0342.569.139. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 gắn sim số 0387.541.927 và 01 tờ giấy KT (12 x 17)cm là bảng tổng hợp các số lô, đề ngày 26/12/2018 của Phạm Thị T (BL 43-45, 62-63).

Như vậy, trong ngày 26/12/2018 tổng số tiền Phạm Thị T huy động vào việc đánh bạc là 6.945.000 đồng. Tổng số tiền Phạm Thị D huy động vào việc đánh bạc là 7.365.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Phạm Thị D và Phạm Thị T đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSNQ ngày 18/03/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã quyết định truy tố các bị cáo Phạm Thị D và Phạm Thị T ra trước Tòa án nhân dân huyện N để xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị D và Phạm Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo Phạm Thị D và Phạm Thị T, mức phạt cụ thể như sau:

+ Bị cáo Phạm Thị D từ 22.000.000 đồng đến 24.000.000 đồng.

+ Bị cáo Phạm Thị T từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng

*Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 420.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng trắng gắn sim số 0342569139 thu của Phạm Thị D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 gắn sim số 0387541927 thu của Phạm Thị T là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi mực đen thu của Phạm Thị D.

+ Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của Phạm Thị T 6.945.000 đồng là số tiền sử dụng vào việc đánh bạc ngày 26/12/2018 chưa thanh toán cho Phạm Thị D.

Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa Kiểm sát viên, các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố cụ thể như sau: Phạm Thị D đã lợi dụng vào kết quả giải thưởng của “Xổ số kiến thiết miền Bắc” được mở thưởng hàng ngày để đứng ra lập “Bảng lô, đề” đánh

bạc với những người quen biết và khách qua đường bằng hình thức “số lô, số đề”. Bị cáo D thuê bị cáo Phạm Thị T làm thư ký lô đề để hưởng hoa hồng. Tại nhà bị cáo T ở Bản X, xã K, huyện N bị cáo T đã bán các số lô, số đề cho khách đến mua trực tiếp sau đó T sẽ tổng hợp lại và ghi trong tờ giấy (gọi là “bảng lô, đề do Thơm tự chuẩn bị”) rồi chụp ảnh “bảng lô, đề” này để chuyển cho Phạm Thị D thông qua điện thoại di động có sử dụng mạng Internet, mạng xã hội Facebook. Mỗi “bảng lô, đề” Phạm Thị T chuyển cho Phạm Thị D thì T sẽ được hưởng % hoa hồng là 500 đồng đối với một điểm lô và 20% số tiền bán các số lô xiên, số đề. Trong ngày 26/12/2018, Phạm Thị T đã gửi 01 tin nhắn hình ảnh qua mạng xã hội Facebook Messenger từ tài khoản có tên “Phạm Thơm” trên điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 gắn sim số 0387.541.927 đến tài khoản có tên “Phạm Dịu” trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng trắng gắn sim số 0342.569.139 của Phạm Thị D để chuyển “bảng lô, đề” gồm 12 số lô, 167 số đề “loại 2 số”, 06 số đề “loại 3 số” và 01 bộ số “lô xiên 2” với tổng số tiền là 6.945.000 đồng. Ngoài ra vào hồi 17 giờ 40 phút ngày 26/12/2018 Phạm Thị D đang có hành vi bán số lô, số đề trái quy định của Nhà nước cho Đinh Văn D ở Bản V, xã K, huyện N tại bàn trong phòng khách nhà D với tổng số tiền là 420.000 đồng. Như vậy, trong ngày 26/12/2018 tổng số tiền Phạm Thị T huy động vào việc đánh bạc là 6.945.000 đồng. Tổng số tiền Phạm Thị D huy động vào việc đánh bạc là 7.365.000 đồng.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, biên bản thu giữ vật chứng và các chứng cứ tài liệu có liên quan trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định trong ngày 26/12/2018 Phạm Thị D và Phạm Thị T đã có hành vi sử dụng điện thoại di động có mạng Internet, mạng xã hội Facebook để nhắn tin mua bán các số lô, số đề để cá cược đánh bạc với nhau bằng hình thức “Đánh lô, đề” được thua bằng tiền. Tổng số tiền Phạm Thị D sử dụng để đánh bạc là 7.365.000 đồng. Tổng số tiền Phạm Thị T sử dụng để đánh bạc là 6.945.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo là cố ý, có tính chất vụ lợi nhằm tạo ra thu nhập bất chính. Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự thì “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo Phạm Thị D và Phạm Thị T theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh lô, đề của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng được nhà nước bảo hộ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Mặt khác, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi lô, đề trái phép nhằm tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội các bị cáo gây ra. Tuy nhiên, các bị cáo là người có nhân thân tốt; tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; số tiền huy động vào việc đánh bạc không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên không cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo D lợi dụng kết quả sổ số kiến thiết miền Bắc tự đứng ra làm chủ đề, bị cáo T là thư ký đề cho D nên cần xử phạt bị cáo D mức phạt cao hơn bị cáo T là phù hợp.

Đối với Đinh Văn D đã có hành vi đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng. Đinh Văn D chưa có tiền án, tiền sự. Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Văn D là phù hợp.

Đối với 02 bảng tổng hợp các số lô, số đề Phạm Thị D đã bán cho khách qua đường trong ngày 25/12/2018 và 26/12/2018; 01 bảng lô đề Phạm Thị T đã bán cho khách qua đường trong ngày 26/12/2018. Quá trình điều tra không xác định được những người đã mua các số lô, số đề của Phạm Thị D và Phạm Thị T nên không có căn cứ xử lý theo quy định.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 tờ “cáp lô đề”; 01 tờ giấy KT(25 x 17)cm, 2 mặt giấy có ghi nhiều chữ số (là bảng lô đề ngày 25/12/2018 và 26/12/2018) có chữ ký của Phạm Thị D và 01 tờ giấy KT (12 x 17)cm là bảng tổng hợp các số lô, đề ngày 26/12/2018 có chữ ký của Phạm Thị T được chuyển theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng trắng gắn sim số 0342.569.139 thu của Phạm Thị D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 gắn sim số 0387.541.927 thu của Phạm Thị T các bị cáo đã sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với số tiền 420.000 đồng thu giữ của bị cáo D là tiền D bán số lô, số đề cho anh Dung trong ngày 26/12/2018 cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối 01 bút bi mực đen bị cáo D sử dụng vào việc ghi số lô, số đề không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Buộc Phạm Thị T nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.945.000 đồng là tiền bị cáo Thơm bán số lô, số đề trái phép cho những người khách qua đường.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị D và Phạm Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

- Phạm Thị D 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng).

- Phạm Thị T 20.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng trắng gắn sim số 0342.569.139 thu của Phạm Thị D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 gắn sim số 0387.541.927 thu của Phạm Thị T.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bút bi mực đen.

(Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N ngày 21/3/2019).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Phạm Thị D số tiền 420.000 đồng (Số tiền này hiện đang gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện N tại kho bạc Nhà nước huyện N theo ủy nhiệm chi lập ngày 26/03/2019).

- Buộc Phạm Thị T phải nộp ngân sách nhà nước 6.945.000 đồng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các bị cáo mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện NQ;
- THADS huyện NQ;
- CA huyện NQ;
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

ĐÀO THỊ HUỆ